

## Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa tháng 11 và 11 tháng đầu năm 2019

### 1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

#### a) Trồng trọt

##### a1) Kết quả sản xuất vụ thu mùa

Vụ thu mùa năm 2019 chịu ảnh hưởng của diễn biến thời tiết phức tạp, khó lường; đầu vụ gieo trồng thời tiết tương đối thuận lợi; tuy nhiên, nắng nóng gay gắt và kéo dài liên tục đã làm khô hạn, gây khó khăn cho việc gieo trồng một số loại cây trồng trong khung thời vụ cũng như quá trình sinh trưởng của nhiều loại cây trồng; mặt khác, mưa lớn kèm theo lũ ống, lũ quét trong các ngày từ 30/7 đến 04/8 do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 3 kết hợp với hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới, nhiều diện tích lúa, hoa màu bị mất trắng và ngập úng.

Tổng diện tích gieo trồng toàn tỉnh 159,3 nghìn ha, đạt 96,0% kế hoạch, giảm 3,4% so với cùng kỳ. Năng suất lúa mùa đạt 52,6 tạ/ha, đạt 98,0% kế hoạch, tăng 6,7% so với cùng kỳ (tăng 3,3 tạ/ha); năng suất ngô 44,7 tạ/ha, đạt 103,9% kế hoạch và tăng 13,8% so với cùng kỳ; sản lượng lương thực có hạt 693 nghìn tấn, đạt 97,9% kế hoạch và tăng 2,8% so với vụ mùa năm 2018.

##### a2) Tiến độ sản xuất vụ đông

Theo báo cáo tiến độ sản xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đến ngày 15/11/2019 toàn tỉnh gieo trồng được 45.098 ha các loại cây trồng vụ đông, đạt 90,2% kế hoạch, giảm 3,8% so với cùng thời điểm năm trước; trong đó, ngô 15.550 ha, lạc 1.387 ha, đậu tương 357 ha, khoai lang 2.697 ha, ớt 2.571 ha, rau đậu các loại và các cây trồng khác 22.191 ha. Các địa phương đang tập trung chăm sóc diện tích đã gieo trồng, phòng trừ sâu bệnh và tiếp tục gieo trồng những cây còn thời vụ, đặc biệt là các loại cây có giá trị kinh tế cao như: khoai tây, cà chua, ớt...

#### b) Chăn nuôi

Kết quả tiêm phòng cho gia súc, gia cầm đợt 2 năm 2019 tính đến ngày 15/11/2019 như sau: Vắc xin cúm gia cầm (H5N1) 6.356.700 con, đạt 91,1% diện tiêm; vắc xin đại chó mèo 665.290 con, đạt 92,2% diện tiêm; vắc xin tụ huyết trùng trâu bò 459.625 con, đạt 81,3% diện tiêm; vắc xin lở mồm long móng trâu bò 456.850 con, đạt 80,1% diện tiêm; vắc xin dịch tả lợn 629.725 con, đạt 76,4% diện tiêm; vắc xin tụ máu lợn 625.865 con, đạt 71,6% diện tiêm.

Tình hình dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh: Từ ngày 23/02/2019 đến 16 giờ ngày 13/11/2019, bệnh dịch tả lợn Châu Phi đã xảy ra tại 24.954 hộ của 2.174 thôn, 501 xã của 27 huyện, thị xã, thành phố; buộc phải tiêu hủy 203.542 con lợn, trọng lượng 13.857,2 tấn. Đến ngày 13/11/2019, trên địa bàn tỉnh có

1.901 thôn, 389 xã của 26 huyện, thị xã, thành phố đang còn dịch bệnh dịch tả lợn Châu Phi chưa qua 30 ngày.

### **1.2. Lâm nghiệp**

Tính từ đầu năm đến ngày 15/11/2019, toàn tỉnh đã sản xuất được 19,1 triệu cây giống lâm nghiệp các loại, trong đó 10 triệu cây giống đủ tiêu chuẩn xuất vườn phục vụ trồng rừng trên địa bàn tỉnh; diện tích trồng rừng tập trung 10.349 ha, đạt 103,5% kế hoạch năm.

### **1.3. Thủy sản**

Tháng 11, sản lượng thủy sản ước đạt 15.458 tấn, tăng 1,3% so tháng trước, tăng 6,0% so tháng cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác 10.618 tấn, tăng 0,4% và tăng 5,3%; sản lượng nuôi trồng 4.840 tấn, tăng 3,2% và tăng 7,7%. Tính chung 11 tháng đầu năm 2019, sản lượng thủy sản ước đạt 165.841 tấn, tăng 6,8% so với cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác 112.192 tấn, tăng 5,4%, sản lượng nuôi trồng 53.649 tấn, tăng 9,6% so cùng kỳ.

## **2. Sản xuất công nghiệp**

Tháng 11, sản lượng sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm chủ lực như: xi măng, thuốc lá, bia, quần áo may sẵn, giày dép các loại, điện sản xuất tiếp tục duy trì ổn định và tăng khá so với cùng kỳ; tuy nhiên, Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn ngừng sản xuất để bảo dưỡng máy móc, thiết bị; nên sản xuất công nghiệp giảm so với tháng trước và giảm so với tháng cùng kỳ năm trước.

Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành ước tính tháng 11/2019 giảm 30,34% so với tháng trước, giảm 29,72% so với tháng cùng kỳ; trong đó, công nghiệp khai khoáng giảm 5,40% so với tháng trước, giảm 23,97% so với tháng cùng kỳ; công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 32,96% so với tháng trước, giảm 31,35% so với tháng cùng kỳ; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 14,25% so với tháng trước, giảm 8,96% so với tháng cùng kỳ; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,57% so với tháng trước, tăng 4,19% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 11 tháng đầu năm 2019, chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành tăng 18,95% so với cùng kỳ năm 2018; trong đó, công nghiệp khai khoáng giảm 6,53%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 20,10%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 7,02%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,49% so cùng kỳ.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 11/2019 dự kiến tăng 0,04% so với tháng trước, tăng 9,31% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 11 tháng đầu năm 2019, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,63% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số tồn kho của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 11/2019 dự kiến giảm 2,35% so với tháng trước, tăng 24,61% so với tháng cùng kỳ năm trước.

Số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tháng 11/2019 dự kiến tăng 1,93% so với tháng trước; tăng 5,69% so với tháng cùng kỳ năm trước; trong đó khu vực doanh nghiệp nhà nước giảm 0,13% so với tháng trước; tăng 0,67% so với tháng cùng kỳ năm trước; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 0,71% so với tháng trước; giảm 3,04% so với tháng cùng kỳ năm trước; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 2,57% so với tháng trước; tăng 9,75% so với tháng cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng đầu năm 2019, số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tăng 8,91% so với cùng kỳ năm trước; trong đó khu vực doanh nghiệp nhà nước tăng 0,37%; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 1,37%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 13,05% so với cùng kỳ năm trước.

### **3. Đầu tư**

Tháng 11, các chủ đầu tư, đơn vị xây lắp tập trung nhân lực, vật lực khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm và công trình chuyển tiếp. Ước tính tháng 11/2019, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước địa phương đạt 770,3 tỷ đồng, bằng 9,9% kế hoạch năm và tăng 24,4% so cùng kỳ; bao gồm: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh 322,3 tỷ đồng, tăng 10,9% so với cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện 238,4 tỷ đồng, tăng 37,2% so với cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã 209,6 tỷ đồng, tăng 35,3% so với cùng kỳ.

Lũy kế 11 tháng đầu năm 2019, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước địa phương ước đạt 7.071 tỷ đồng, bằng 90,6% kế hoạch năm và tăng 23,7% so cùng kỳ; bao gồm: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh 3.133,1 tỷ đồng, tăng 15,9% so với cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện 2.072,6 tỷ đồng, tăng 29,5% so với cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã 1.865,3 tỷ đồng, tăng 31,8% so với cùng kỳ.

### **4. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch**

#### ***4.1. Bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng***

Doanh thu bán lẻ hàng hoá tháng 11/2019 ước đạt 7.845,7 tỷ đồng, tăng 15,8% so với tháng cùng kỳ năm trước; trong đó, nhóm hàng lương thực, thực phẩm ước đạt 2.702,4 tỷ đồng, tăng 20,0%; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình 1.020,7 tỷ đồng, tăng 20,2%; ô tô các loại 207,2 tỷ đồng, tăng 4,3%; xăng, dầu các loại 1.157,3 tỷ đồng, tăng 3,5%; đá quý, kim loại quý và sản phẩm hàng hóa khác 796 tỷ đồng, tăng 14,9%...

Luỹ kế 11 tháng đầu năm 2019, doanh thu bán lẻ hàng hoá ước đạt 83.899 tỷ đồng, tăng 15,2% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, nhóm hàng lương thực,

thực phẩm ước đạt 27.768 tỷ đồng, tăng 18,8%; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình 11.580 tỷ đồng, tăng 17,4%; ô tô các loại 2.524 tỷ đồng, tăng 17,7%; xăng, dầu các loại 12.848 tỷ đồng, tăng 9,7%; đá quý, kim loại quý và sản phẩm hàng hóa khác 8.521 tỷ đồng, tăng 13,0%...

#### **4.2. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và đô la Mỹ**

Do ảnh hưởng của dịch tả lợn Châu Phi, nguồn cung thịt lợn khan hiếm, giá thịt lợn tăng cao là nguyên nhân chính tác động đến chỉ số giá tiêu dùng tháng 11/2019. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 11/2019 tăng 1,72% so với tháng trước. Trong 11 nhóm có: Ba nhóm hàng hóa có chỉ số giá giảm là: Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD giảm 0,21%; nhóm giao thông giảm 0,64%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,22%. Năm nhóm hàng hóa giá cả ổn định, chỉ số giá không tăng là: Nhóm đồ uống và thuốc lá; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép; nhóm thuốc và dịch vụ y tế; nhóm bưu chính viễn thông; nhóm giáo dục. Ba nhóm hàng hóa có chỉ số giá tăng là: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 4,58% (lương thực giảm 0,05%, thực phẩm tăng 6,22%, ăn uống ngoài gia đình tăng 3,03%); nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,02%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,58%. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 11 năm 2019 tăng 4,46% so với tháng 12 năm 2018 và tăng 4,03% so với tháng cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 11 tháng năm 2019 tăng 2,27% so với bình quân cùng kỳ năm 2018; đây là năm có chỉ số giá tiêu dùng bình quân 11 tháng đạt mức tăng thấp trong 3 năm qua (11 tháng năm 2017 tăng 2,78%; 11 tháng năm 2018 tăng 3,93%).

Chỉ số giá vàng tháng 11/2019 giảm 0,24% so với tháng trước, tăng 17,85% so với tháng 12/2018, tăng 18,28% so với tháng cùng kỳ. Chỉ số giá Đô la Mỹ không tăng, giảm so với tháng trước, giảm 0,41% so với tháng 12/2018, giảm 0,47% so với tháng cùng kỳ.

#### **4.3. Vận tải hành khách và hàng hóa**

Tháng 11, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 286,9 tỷ đồng, tăng 17,1% so với cùng kỳ, hành khách vận chuyển 4,4 triệu người, hành khách luân chuyển 263 triệu người.km, tăng 16,6% về hành khách vận chuyển, tăng 17,3% về hành khách luân chuyển so với tháng cùng kỳ năm trước; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 593,7 tỷ đồng, tăng 7,3% so với cùng kỳ; hàng hoá vận chuyển 5 triệu tấn, hàng hóa luân chuyển 231,8 triệu tấn.km, tăng 3,7% về hàng hóa vận chuyển, tăng 0,9% về hàng hóa luân chuyển so với tháng cùng kỳ năm trước.

Luỹ kế 11 tháng đầu năm 2019, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 3.457,4 tỷ đồng, tăng 21,0% so với cùng kỳ, hành khách vận chuyển 46,9 triệu người, hành khách luân chuyển 2.801,1 triệu người.km, tăng 17,2% về hành khách vận chuyển, tăng 17,8% về hành khách luân chuyển so với cùng kỳ năm trước; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 5.845,4 tỷ đồng, tăng 5,4% so với

cùng kỳ; hàng hoá vận chuyên 52,9 triệu tấn, hàng hóa luân chuyên 2.503,2 triệu tấn.km, tăng 4,1% về hàng hóa vận chuyên, tăng 1,3% về hàng hóa luân chuyên so với tháng cùng kỳ năm trước.

#### **4.4. Hoạt động lưu trú - du lịch lữ hành**

Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống tháng 11/2019 ước đạt 1.010,7 tỷ đồng, tăng 14,9% so với tháng cùng kỳ năm trước; trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 187,3 tỷ đồng, tăng 9,9%; dịch vụ ăn uống ước đạt 823,4 tỷ đồng, tăng 16,1%; số lượt khách khách sạn phục vụ ước đạt 566,5 nghìn lượt khách, tăng 12,8% so với cùng kỳ; ngày khách phục vụ đạt 955,6 nghìn ngày khách, tăng 9,2% so với cùng kỳ. Lũy kế 11 tháng đầu năm 2019, doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 10.670 tỷ đồng, tăng 15,8% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 2.091,3 tỷ đồng, tăng 10,5%; dịch vụ ăn uống ước đạt 8.578,3 tỷ đồng, tăng 17,1%; số lượt khách khách sạn phục vụ ước đạt 6.298 nghìn lượt khách, tăng 10,6% so với cùng kỳ; ngày khách phục vụ đạt 10.339 nghìn ngày khách, tăng 9,5% so với cùng kỳ năm 2018.

Du lịch lữ hành với lượt khách du lịch theo tour tháng 11/2019 ước đạt 5,1 nghìn lượt khách, tăng 11,6% so với cùng kỳ; ngày khách du lịch theo tour đạt 16,6 nghìn ngày khách, tăng 10,9% so với cùng kỳ. Lũy kế 11 tháng đầu năm 2019, lượt khách du lịch theo tour đạt 56,9 nghìn lượt khách, tăng 11,3% so với cùng kỳ; ngày khách du lịch theo tour đạt 178,6 nghìn ngày khách, tăng 12,0% so với cùng kỳ năm 2018.

### **5. Một số tình hình xã hội**

#### **5.1. Thiếu đói trong nông dân**

Công tác an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh được thực hiện đầy đủ, kịp thời; nhất là các chính sách ưu đãi, trợ giúp các xã đặc biệt khó khăn, các đối tượng chính sách, người nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; nhiều cơ sở hạ tầng, kỹ thuật mới được đưa vào khai thác, sử dụng; nên đời sống dân cư cơ bản ổn định. Theo báo cáo sơ bộ từ các địa phương, tính đến ngày 15/11 toàn tỉnh không có hộ thiếu đói.

#### **5.2. Y tế**

Theo báo cáo của Sở Y tế, hiện nay trên địa bàn tỉnh không có dịch bệnh lớn phát sinh, công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm được đẩy mạnh; thực hiện tốt việc cấp cứu, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Tuy nhiên, từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh vẫn phát sinh một số bệnh thông thường: Đến ngày 11/11/2019 toàn tỉnh ghi nhận 641 ca sốt xuất huyết, 408 ca sởi, 552 ca tay chân miệng, 154 ca ho gà, 68 ca viêm gan B, 10 ca viêm não Nhật Bản, 22 ca viêm não do virus khác, 13 ca nghi bại liệt, 4 ca nghi mắc liên cầu lợn (tử vong 1 người), 1 ca đại đã tử vong, 1 ca uốn ván sơ sinh đã

tử vong. Công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng, không xảy ra dịch lớn.

### **5.3. Giáo dục - Đào tạo**

Trong tháng, các trường học trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn năm học 2019 - 2020; phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng Kỷ niệm 37 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2019).

Để chuẩn bị cho kỳ thi học sinh giỏi quốc gia các môn văn hóa THPT năm học 2019 - 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức kỳ thi chọn đội tuyển của tỉnh. Kết quả, đã thành lập được 9 đội tuyển với 76 học sinh, gồm: Đội tuyển Toán, Lý mỗi đội 10 học sinh; đội tuyển Hóa, Tin, Sinh, Văn, Sử, Địa, tiếng Anh mỗi đội có 8 học sinh. Bên cạnh đó, đã tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi THCS cấp tỉnh năm học 2019 - 2020, toàn tỉnh có 296 thí sinh tham dự thi ở 14 môn. Hội thi được tổ chức 3 vòng: Vòng 1 chấm sáng kiến kinh nghiệm, vòng 2 thi lý thuyết, vòng 3 thi thực hành giảng dạy.

### **5.4. Văn hoá - Thể dục thể thao**

Trong tháng, ngành Văn hoá - Thông tin tập trung tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và đất nước. Tổ chức biểu diễn các chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, các sự kiện, lễ hội, xây dựng nông thôn mới và công chúng tại các địa phương trong, ngoài tỉnh, nhân dân miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, điển hình như: Biểu diễn chương trình sân khấu thiếu nhi 2019 tại Nhà hát Lam Sơn; biểu diễn phục vụ văn nghệ và chiếu phim tại các huyện: Thạch Thành, Lang Chánh, Ngọc Lặc, Như Xuân, Nông Cống, Đông Sơn, Hoằng Hóa thu hút hàng nghìn lượt người xem.

Công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở tiếp tục đẩy mạnh, chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được quan tâm, trong đó chú trọng đến mục tiêu nâng cao chất lượng phong trào và lồng ghép với phong trào xây dựng nông thôn mới, xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Dự kiến đến hết tháng 11/2019, toàn tỉnh có 3.257 làng, bản, khu phố đăng ký xây dựng văn hóa, vượt 22,6% kế hoạch; 221 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký xây dựng đạt chuẩn văn hóa, vượt 67,4% kế hoạch; 41 xã đăng ký xây dựng đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, gấp 2,05 lần kế hoạch; 4 phường đăng ký đạt chuẩn văn minh đô thị, vượt 33,3% kế hoạch năm 2019.

Phong trào thể dục thể thao trong nhân dân tiếp tục được đẩy mạnh, nâng cao chất lượng cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"; tổ chức các hoạt động TDTT, các giải thể thao phong trào chào mừng ngày lễ, kỷ niệm của tỉnh, của đất nước, nổi bật như: tổ chức Hội thi thể thao các dân tộc tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIII - năm 2019 từ ngày 08-10/11/2019 tại huyện Quan Hóa; thi đấu các môn thể thao thuộc giai đoạn II - Hội khỏe Phù Đổng

toàn tỉnh lần thứ X - năm 2019 tại Nhà thi đấu TDTT tỉnh Thanh Hóa... Tính từ đầu năm đến nay đã tổ chức 14 giải thể thao và sự kiện TDTT quần chúng cấp tỉnh; 150 giải thể thao cấp huyện, thị xã, thành phố và 1.100 giải cấp xã/phường; toàn tỉnh hiện có khoảng 1,5 triệu người tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên, đạt tỷ lệ 41,5% dân số; 279 nghìn hộ gia đình thể thao, đạt 29% số hộ; tỷ lệ trường học đảm bảo chương trình giáo dục thể chất đạt 100%; tỷ lệ cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể đạt 100%.

Thể thao thành tích cao tiếp tục được quan tâm; tổ chức giải Vô địch Pencak Silat miền Bắc, Bắc Trung bộ năm 2019 từ ngày 10-16/11/2019 tại Nhà thi đấu tỉnh Thanh Hóa; chuẩn bị các điều kiện tốt nhất cho các HLV, VĐV tham gia SEA Games 30 (Đại hội Thể thao Đông Nam Á) được tổ chức tại Philippines từ ngày 30/11 - 11/12/2019. Tính từ đầu năm đến ngày 15/11/2019, đoàn thể thao Thanh Hóa thi đấu 96 giải quốc gia, quốc tế; đạt 466 Huy chương các loại (130 HCV, 143 HCB, 193 HCD). Câu lạc bộ Bóng đá Thanh Hóa tham gia giải bóng đá vô địch quốc gia Wake-up 247 V.League 1-2019, kết thúc mùa giải, đội bóng đã trụ hạng thành công.

### **5.5. Tai nạn giao thông**

Tháng Mười, lực lượng Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông, Cảnh sát cơ động phối hợp với các ngành, các địa phương huy động lực lượng, phương tiện, triển khai đồng bộ các biện pháp công tác, bố trí lực lượng, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm an toàn giao thông. Theo báo cáo của Ban An toàn giao thông tỉnh, tháng 10/2019 toàn tỉnh xảy ra 52 vụ tai nạn giao thông, làm 12 người chết và 43 người bị thương; so với tháng cùng kỳ năm 2018, giảm 20,0% về số vụ, giảm 47,8% về số người chết và không tăng, giảm về số người bị thương. Tính chung 10 tháng đầu năm 2019, toàn tỉnh xảy ra 385 vụ tai nạn giao thông, làm 134 người chết và 348 người bị thương; giảm 8,1% về số vụ, giảm 1,5% về số người chết và giảm 1,1% về số người bị thương so với cùng kỳ năm 2018.

Lực lượng Cảnh sát giao thông, trật tự và cơ động đã tăng cường tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn tình trạng đua xe trái phép, không đội mũ bảo hiểm, xe ô tô chạy quá tốc độ, xe khách chở quá số người qui định, kiểm tra trọng tải phương tiện. Qua kiểm tra trong tháng 10/2019 đã phát hiện, xử phạt 8.103 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, tạm giữ 1.358 phương tiện các loại, tước kiểm định và giấy phép lái xe 605 trường hợp, tổng số tiền phạt vi phạm nộp Kho bạc Nhà nước trên 11 tỷ đồng. Lực lượng Thanh tra giao thông trong tháng 10/2019 đã lập biên bản vi phạm hành chính xử phạt 18 trường hợp vi phạm an toàn giao thông đường bộ, nộp Kho bạc Nhà nước 150,9 triệu đồng.

### **5.6. Bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ**

*Môi trường:* Tháng 10, trên địa bàn tỉnh xảy ra 8 vụ vi phạm môi trường (Yên Định 4 vụ, Triệu Sơn 2 vụ, Cẩm Thủy và Thạch Thành mỗi địa phương 1 vụ), xử phạt hành chính 123,2 triệu đồng. Tính chung 10 tháng đầu năm 2019, toàn tỉnh xảy ra 146 vụ vi phạm môi trường, tăng 52,1% so cùng kỳ, xử phạt hành chính 137 vụ, tổng số tiền phạt vi phạm 2.523 triệu đồng.

*Cháy, nổ:* Tháng 10, trên địa bàn tỉnh xảy ra 8 vụ cháy (TP Thanh Hóa, Hà Trung, Tĩnh Gia mỗi địa phương 2 vụ; TX Bim Sơn và Thiệu Hóa mỗi địa phương 1 vụ); thiệt hại 212 triệu đồng. Tính chung 10 tháng đầu năm 2019, toàn tỉnh xảy ra 106 vụ cháy và 1 vụ nổ, gấp 2,5 lần cùng kỳ, thiệt hại về tài sản 10.344 triệu đồng.

## **CỤC THỐNG KÊ THANH HÓA**